TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN BẮC TỪ LIÊM** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 111/2024/HSST
Ngày: 23/5/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BẮC TỪ LIÊM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Vũ Quang Hậu
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Tạ Quang Hiên
2. Bà Nguyễn Thị Việt
Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa*:* Bà Trần Thị Thu Hằng, Thư ký Tòa án.
Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận BắcTừ Liêm tham gia phiên tòa*:*
Bà Bùi Bích Phượng, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 23 tháng 5 năm 2024, tại Phòng xét xử - Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 100/2024/HSST ngày 24 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2024/HS-QĐ ngày 07/5/2024, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Đặng Văn H** - Sinh năm: 1989 tại Hà Nội; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 10/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; ĐKHKTT: Tổ dân phố C, phường X, quận B. thành phố Hà Nội (địa phương nhận xét: đã bán nhà, hiện không có nơi ở cố định); Bố: Đặng Văn N, Sinh năm: 1963; Mẹ: Dương Thị B - Sinh năm: 1962; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ 3; Vợ: Lê Hà T, SN 1993 (đã ly hôn); có 01 con Đặng Nhật M, SN 2010. Theo danh chỉ bản số 125, lập ngày 01/02/2024 tại Công an quận B, Thành phố Hà Nội thì bị cáo chưa có tiền án, tiền sự. N**hân thân:** Ngày 26/01/2013, Công an thị trấn Chi Đông, huyện Mê Linh, Hà Nội xử phạt hành chính về hành vi chế tạo, tàng trữ, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí thô sơ hoặc công cụ hỗ trợ. (Đã nộp phạt ngày 26/01/2013). Bị cáo bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/01/2024 đến nay tại Trại tạm giam số I - Công an TP Hà Nội. (Có mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 14h45' ngày 30/01/2024, tổ công tác Công an phường Xuân Đỉnh phối hợp với tổ công tác Y9-141 Công an thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại vỉa hè trước cửa nhà số 132 đường Phạm Văn Đồng, Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, phát hiện Đặng Văn H đang điều khiển xe máy Honda BKS: 29BB-001.00 có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu dừng xe kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện trong túi áo khoác bên trái H đang mặc có 05 túi nilong dán băng dính đen bên trong có chứa tinh thể màu trắng, H khai là ma túy đã vừa mua để sử dụng. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, niêm phong tang vật và dẫn giải H về trụ sở để điều tra làm rõ.

* *Vật chứng thu giữ:* 01 (một) xe máy Honda BKS: 29BB-001.00, SK: RLHJA393XPY712592, SM: JA70E-0161004 đã qua sử dụng và 05 túi nilon dán băng dính đen bên trong có chứa tinh thể màu trắng nghi là ma tuý.

Kết luận giám định số 1309/KL-KTHS ngày 06/02/2024, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP Hà Nội kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 05 túi nilong, dán băng dính màu đen, đều là ma túy loại Methamphetamine, có tổng khối lượng: 1,160 gam.

Quá trình điều tra xác định:

Đặng Văn H là đối tượng nghiện ma tuý, khoảng 14 giờ 45 phút ngày 30/01/2024, do có nhu cầu sử dụng ma tuý và qua các mối quan hệ xã hội, H biết khu vực cổng khu đô thị Ciputra đường Phạm Văn Đồng, Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội có người bán ma tuý nên đã điều khiển xe máy Honda BKS: 29BB-001.00 đến gặp và mua được 05 túi ma tuý Methamphetamine với giá 1.000.000 đồng của một người đàn ông (không rõ nhân thân, lai lịch). H cất giấu ma tuý vừa mua được vào túi áo khoác bên trái rồi điều khiển xe máy đi tìm nơi sử dụng. Khi đi đến số 132 Phạm Văn Đồng, Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội thì bị Công an phường Xuân Đỉnh phối hợp với tổ công tác Y9-141 Công an thành phố Hà Nội kiểm tra phát hiện bắt giữ.

Tại cơ quan điều tra, Đặng Văn H khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ ma túy của bản thân như trên. Xét nghiệm nước tiểu đối với H cho kết quả dương tính với MET (có sử dụng ma túy Methamphetamine). Đối với người đã bán ma túy cho Đặng Văn H, ngoài lời khai của H, không có tài liệu chứng cứ nào khác, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để mở rộng điều tra, xử lý.

Đối với 01 (một) xe máy Honda BKS: 29BB-001.00, SK: RLHJA393XPY71 2592, SM: JA70E-0161004 đã qua sử dụng, quá trình điều tra xác định là tài sản cá nhân, hợp pháp của ông Đỗ Văn T (SN 1966; HKTT: TDP Tân Xuân 1, Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội – là bác họ của H) mua và đăng ký chính chủ ngày 28/11/2023. Ông T cho H mượn, không biết việc ngày 30/01/2024, H điều khiển xe đi mua ma tuý về sử dụng cho

bản thân. Tra cứu xe, không có trong dữ liệu xe máy vật chứng. Ngày 19/4/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Bắc Từ Liêm đã trao trả xe máy nêu trên cho ông T, ông T đã nhận lại xe và không có ý kiến gì.

Đối với 01 phong bì ma túy đã niêm phong sau giám định là vật chứng liên quan trực tiếp đến vụ án, chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm để giải quyết theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: bị cáo Đặng Văn H đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng số: 100/CT-VKS, ngày 23/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã công bố trước phiên tòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo; các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và Nhân thân người phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn H mức án từ 20 đến 24 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

Vật chứng của vụ án: Tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của bị cáo H và giám định viên;

Bị cáo phải chịu án phí và có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các tài liệu và chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Xét hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Cơ quan điều tra Công an quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội; Kiểm sát viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo khai báo thành khẩn, rõ ràng, phù hợp với quy định của pháp luật; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Những căn cứ xác định tội danh:

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng được thu giữ, phù hợp với kết luận giám định, cùng các chứng cứ khác đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử đủ cơ sở kết

luận: Hồi 14 giờ 45 phút ngày 30/01/2024, tại vỉa hè trước cửa nhà số 132 đường Phạm Văn Đồng, Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, bị cáo Đặng Văn H có hành vi tàng trữ trái phép 1,160 gam ma tuý Methamphetamine. Bị cáo khai mua số ma túy trên của 01 người đàn ông không quen biết tại khu vực cổng khu đô thị Ciputra đường Phạm Văn Đồng, Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm, Hà Nội, mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ công tác Công an phường Xuân Đỉnh, Bắc Từ Liêm phối hợp với tổ công tác Y9-141 Công an thành phố Hà Nội bắt quả tang cùng vật chứng. Vì vậy Bản cáo trạng số: 100/CT-VKS, ngày 23/4/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Bắc Từ Liêm đã truy tố bị cáo Đặng Văn H về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" tội danh và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã cố ý xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý nhà nước về các chất ma tuý; xâm phạm trật tự, an toàn xã hội; xâm phạm sức khoẻ của con người; hành vi của bị cáo còn là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, nhân thân bị cáo có 01 tiền sự về hành vi mua, bán, sử dụng vũ khi thô sơ, công cụ hỗ trợ. Do đó cần phải ra một bản án phạt tù nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên khi lượng hình Hội đồng xét xử xét bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Vì vậy giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung là hình phạt tiền: Xét bị cáo không có nghề nghiệp, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

+ Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

+ Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[5] Về vật chứng:

- Đối với 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của bị cáo H, giám định viên là chất ma túy Nhà nước cấm tàng trữ và sử dụng vì vậy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) xe máy Honda BKS: 29BB-001.00, SK: RLHJA393XPY71 2592, SM: JA70E-0161004 cơ quan điều tra đã trả cho ông Đỗ Văn T là bác họ của H). Vì vậy Hội đồng xét xử không xét.

[6] Về quyền kháng cáo và án phí: Bị cáo được quyền kháng cáo và phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn H phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Áp dụng: Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015;

- Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015;

- Áp dụng Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Xử phạt: bị cáo Đặng Văn H 24 (hai mươi bốn) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 30 tháng 01 năm 2024.

2. Xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì niêm phong bên trong có chứa ma túy đã giám định, bên ngoài có chữ ký giáp lai của bị cáo H, giám định viên. (Vật chứng hiện đang lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng số 180/24 ngày 03/5/2024 giữa Chi cục Thi hành án quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội và Công an quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội).

3. Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và có quyền quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKS ND Q. Bắc Từ Liêm;
- VKSND TP Hà Nội;
- TAND TP Hà Nội;
- Công an Q. Bắc Từ Liêm;
- Chi cục THADS Q. Bắc Từ Liêm;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Vũ Quang Hậu